

QUY ĐỊNH

Về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Đảng ủy Khối

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011, Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013, Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018;
- Căn cứ Quy định số 293-QĐ/TW ngày 23/3/2010 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, thành phố; Quy định 294-QĐ/TW ngày 23/3/2010 Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;
- Căn cứ Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 04/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025,

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (Ban Thường vụ Đảng ủy Khối) Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (gọi tắt là đơn) gửi đến Đảng ủy Khối như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý đơn; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tham mưu xử lý đơn gửi đến Đảng ủy Khối.

2. Quy định này áp dụng đối với Thường trực, Ủy ban kiểm tra, các Ban, Văn phòng, đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc tiếp nhận, xử lý đơn phải thực hiện theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định này; đảm bảo tính khách quan, khoa học, chính xác, kịp thời, theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

2. UBKT Đảng ủy Khối là cơ quan chủ trì tham mưu Đảng ủy Khối xử lý, giải quyết đơn. Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Khối chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc xử lý, giải quyết đơn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Thực hiện bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người có đơn theo quy định của Đảng và Nhà nước. Mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ ĐƠN

Điều 3. Tiếp nhận đơn

1. Đơn gửi đến Đảng ủy Khối từ các nguồn sau:

- Đơn gửi qua dịch vụ bưu chính.
- Đơn do Thường trực Đảng ủy Khối nhận trực tiếp.
- Đơn nhận từ các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối.

2. Đơn gửi đến Đảng ủy Khối qua dịch vụ bưu chính, đơn do Thường trực Đảng ủy Khối nhận trực tiếp: Văn phòng Đảng ủy Khối có trách nhiệm đóng dấu đến, vào sổ công văn và chuyển Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo xử lý.

3. Đơn nhận từ các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối: Đồng chí trưởng đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối có trách nhiệm báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối và chuyển đơn đến Văn phòng Đảng ủy Khối để đóng dấu đến, vào sổ công văn và chuyển Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo xử lý.

Điều 4. Phân loại đơn

Ủy ban Kiểm tra khi nhận được đơn do Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo xử lý phải phân loại đơn cụ thể:

1. Phân loại đơn căn cứ vào nội dung trình bày trong đơn, mục đích, yêu cầu của người viết đơn, không phụ thuộc vào tiêu đề của đơn, bao gồm:

- Đơn khiếu nại.
- Đơn tố cáo.
- Đơn kiến nghị, phản ánh.
- Đơn có nhiều nội dung khác nhau.

2. Phân loại đơn theo điều kiện xử lý, bao gồm đơn đủ điều kiện xử lý, đơn không đủ điều kiện xử lý.

a) Đơn đủ điều kiện xử lý khi đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Đơn dùng chữ viết là tiếng Việt. Trường hợp đơn được viết bằng tiếng nước ngoài thì phải kèm bản dịch được công chứng. Đơn được ghi rõ ngày, tháng, năm viết đơn; họ, tên, địa chỉ của người viết đơn, có chữ ký hoặc điểm chỉ của người viết đơn.

- Đơn khiếu nại ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu của người khiếu nại.

- Đơn tố cáo có tên, ghi rõ tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân bị tố cáo; hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân bị tố cáo; cách thức liên hệ với tổ chức, cá nhân tố cáo và các thông tin khác có liên quan.

- Đơn kiến nghị, phản ánh ghi rõ nội dung kiến nghị, phản ánh.

- Đơn chưa được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận xử lý theo quy định của pháp luật hoặc đã được xử lý nhưng người khiếu nại, tố cáo còn quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đơn không rõ tên, địa chỉ của người gửi đơn nhưng có nội dung tố cáo về hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nêu rõ tổ chức, cá nhân vi phạm, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm và có cơ sở để thẩm tra, xác minh theo quy định tại khoản 2, Điều 25 Luật Tố cáo.

b) Đơn không đủ điều kiện xử lý bao gồm:

- Đơn không đáp ứng các yêu cầu tại điểm a, khoản 2 Điều này.

- Đơn được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong đó có cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết.

- Đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết mà trước đó người khiếu nại đã được hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

- Đơn có nội dung chống đối đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đơn có nội dung chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo; đơn có

lời lẽ thô tục, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, uy tín của cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Đơn rách nát, chữ viết bị tẩy xóa, không rõ, không thể đọc được.

3. Phân loại đơn thuộc thẩm quyền và không thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Khối.

4. Phân loại đơn theo số lượng người khiếu nại, người tố cáo, người kiến nghị, phản ánh

- Đơn có họ, tên, chữ ký của 01 (một) người.

- Đơn có họ, tên, chữ ký của 02 (hai) người trở lên.

5. Phân loại đơn theo thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Đảng.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Quốc hội và HĐND các cấp.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Kiểm toán.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan tiến hành tố tụng, thi hành án.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

6. Đơn đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và đã có báo cáo kết quả với Đảng ủy Khối.

Điều 5. Xử lý đơn

1. Đối với đơn không đủ điều kiện xử lý: UBKT Đảng ủy Khối có trách nhiệm lưu đơn theo quy định và có văn bản gửi tổ chức, cá nhân có đơn (chậm nhất 02 ngày làm việc), hằng tháng tổng hợp báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối cùng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát.

2. Đối với đơn đủ điều kiện xử lý:

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Khối: UBKT Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối thống nhất tham mưu, đề xuất, báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối hướng chỉ đạo, giải quyết

theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân có đơn biết về việc thụ lý, giải quyết.

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Khối: UBKT Đảng ủy Khối tham mưu, đề xuất với Thường trực Đảng ủy về việc chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy Khối, UBKT Đảng ủy Khối ban hành văn bản chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết theo quy định (gửi kèm theo đơn và các tài liệu liên quan) và thông báo cho cơ quan, đơn vị chuyển đơn hoặc tổ chức, cá nhân viết đơn biết theo quy định. Đối với đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBKT Đảng ủy Khối, UBKT Đảng ủy Khối chỉ đạo xử lý, giải quyết và hằng tháng tổng hợp báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối cùng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát.

- Đối với đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Khối, nhưng liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có nội dung quan trọng, vấn đề nhạy cảm, tiềm ẩn diễn biến phức tạp trong Đảng bộ Khối, UBKT Đảng ủy Khối xét thấy cần thiết có ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối thì UBKT Đảng ủy Khối cử động tham mưu, đề xuất, báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối hướng chỉ đạo, xử lý theo quy định.

3. Việc tham mưu, đề xuất với Thường trực Đảng ủy Khối được thực hiện bằng Phiếu đề xuất của UBKT Đảng ủy Khối. Nội dung đề xuất gồm: Họ tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân có đơn; họ tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung đơn; phân loại đơn, tóm tắt nội dung; tóm tắt quá trình giải quyết của cơ quan, đơn vị; quan điểm tham mưu, đề xuất của UBKT Đảng ủy Khối để Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo, xử lý theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUAN HỆ PHỐI HỢP, VIỆC KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 6. Trách nhiệm xử lý đơn, theo dõi đôn đốc việc giải quyết đơn và mối quan hệ phối hợp

1. Văn phòng Đảng ủy Khối có trách nhiệm tiếp nhận đơn, đóng dấu đến, vào sổ theo dõi và chuyển Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo xử lý đơn. UBKT Đảng ủy Khối có trách nhiệm tham mưu phân loại và xử lý đơn, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn và chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với UBKT Đảng ủy Khối trong việc cung cấp thông tin, tham mưu, đề xuất xử lý đơn theo

chức năng, nhiệm vụ được giao và báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối về kết quả giải quyết đơn; thông báo kết quả giải quyết đơn cho tổ chức, cá nhân viết đơn.

3. Việc phối hợp phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức và của Nhà nước. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp xử lý, giải quyết.

Điều 7. Kiểm tra, giám sát

UBKT Đảng ủy Khối có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn đối với chi, đảng bộ trực thuộc. Tham mưu, đề xuất, kiến nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo, giải quyết những đơn có nội dung quan trọng và đề xuất việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác xử lý, giải quyết đơn thuộc thẩm quyền.

Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất UBKT Đảng ủy Khối tổng hợp, báo cáo về kết quả xử lý đơn. Tham mưu Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo những đơn tồn đọng, kéo dài, phức tạp có nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao xử lý, giải quyết đơn có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời tổ chức, cá nhân viết đơn theo quy định. Đồng thời báo cáo kết quả về Đảng ủy Khối để chỉ đạo, theo dõi, xử lý theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan tham mưu giúp việc, các đoàn thể, các chi, đảng bộ trực thuộc, các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. UBKT Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế theo quy định.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 05-QĐ/ĐUK ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- UBKT Tỉnh ủy,
- Các cơ quan TMGV, đoàn thể Khối,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Ủy viên Ban Thường vụ ĐUK,
- Lưu VP ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Lý Công Hà